TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 382/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT VIỆC YÊU CẦU CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 544/2018/LHST - HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị B Th H,** sinh năm: 19xx.

Đăng ký HKTT : 17, ngõ 6A, ph Tr Ph, ĐĐ, HN.

- **Anh V Đ D,** sinh năm: 19xx.

Đăng ký HKTT : 17, ngõ 6A, ph Tr Ph, ĐĐ, HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị B Th H và anh V Đ D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm**: Anh V Đ D và chị B Th H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND ph Tr Ph, ĐĐ, HN vào ngày 08/6/1995.

Sau kết hôn anh chị sống tại số 17, ngõ 6A, ph Tr Ph, ĐĐ, HN.

Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân gần 3 năm nay. Nay anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- **Về con chung**: Xác nhận anh D chị H có 02 con chung là V Ph A (nữ), sinh ngày 08/12/19xx và V Ng A (nữ) sinh ngày 24/12/19xx, hai cháu đã đủ tuổi trưởng thành.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh D chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** Anh D chị H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

- **Về lệ phí**: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.Chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007331 ngày 22/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND ph Tr Ph, quận ĐĐ, HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường